

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2019/HSST

Ngày: 14 - 5 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Thái

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư K phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư K Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/HSST-QĐ ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

ĐIỀU CU N, sinh năm 1994 tại Bình Phước; tên gọi khác: Điều Huông; nơi cư trú: ấp Tranh 3, xã Q, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: S'Tiêng; Tôn giáo: Tin lành; con ông Điều T và bà Thị N; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ch, Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2015/HSST, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Hoàng Nhật K, sinh năm 1960; Nơi cư trú: ấp Tranh 3, xã Q, huyện Ch, tỉnh Bình Phước. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điều Cu N nghiện ma túy, không nghề nghiệp và không có nơi cư trú ổn định. Khoảng 16 giờ ngày 22 tháng 01 năm 2019, Cùng ông Hoàng Nhật K và một số người bạn của N uống rượu tại hàng hiên nhà của mẹ N là bà Thị N, tại tổ 5, ấp Tranh 3, xã Q. Trong lúc uống rượu, N có hỏi ông K đã làm xong thủ tục cho Nhập hộ khẩu về chung với mẹ N chưa, thì ông K nói chưa làm xong. Nghe vậy, N dùng tay phải tát 01 cái vô mặt ông K, rồi N chạy vào nhà lấy dao rựa để đuổi đánh ông K. Trong lúc chạy vào nhà thì N dùng chân đạp cửa trước làm 01 ti vi hiệu Sonny, KV-G14K3, 14 inch,

màu đen để trên bàn gỗ rơi xuống đất. Nắm được 01 con dao rựa dài khoảng 60cm đuổi đánh ông K nhưng không được nên 02 cây xanh trước sân nhà thì được mọi người can ngăn và tước được dao. Vì không chém được ông K nên Nắm 01 hộp quẹt gaz, vỏ màu trắng để nơi ngồi uống rượu, rồi dùng tay rút ống dẫn xăng của bình xăng con xe mô tô nhãn hiệu Jasper Future Neo, màu đỏ, biển kiểm soát: 72K9-5592 của ông K bật lửa hộp quẹt gaz đốt cháy hoàn toàn xe mô tô.

Tại kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐ ĐGTS ngày 30 tháng 01 năm 2019, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định: xe mô tô nhãn hiệu Jasper Future Neo, màu đỏ, biển kiểm soát: 72K9-5592 của ông Hoàng Nhật K, tại thời điểm bị hủy hoại trị giá 2.500.000 đồng

Vật chứng vụ án: 01 khung sắt xe mô tô đã bị cháy xém, ám khói màu đen; 01 tivi nhãn hiệu Sony, KV-G14K3, 14 inch, màu đen, tình trạng bị bể; 01 hộp quẹt gaz màu vàng được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103451; 01 hộp quẹt gaz màu đen được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103452; 01 giấy chứng nhận đăng K xe mô tô biển số 72K9-5592; 01 hộp quẹt gaz màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103456;

Trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Nhật K không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số 37/Ctr-VKS ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Điều Cu N về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác trong vụ án. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên trình độ hiểu biết pháp luật còn thấp. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại có đơn xin vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 22/01/2019 tại tổ 5, ấp Tranh 3, xã Q, huyện Ch, tỉnh Bình Phước, Điều Cu N vì mâu thuẫn với ông Hoàng Nhật K và đã đui đánh ông K nhưng được nên N đã dùng 01 hộp quet gaz đốt cháy xe mô tô nhãn hiệu Jasper Future Neo, màu đỏ, biển số 72K9-5592 của ông K. Kết luận định giá xác định xe mô tô trên có giá trị 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do trước đây bị cáo đã từng bị kết án về hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học mà bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: 01 khung sắt xe mô tô đã bị cháy xém, ám khói màu đen; 01 tivi nhãn hiệu Sony, KV-G14K3, 14 inch, màu đen, tình trạng bị bể; 01 hộp quạt gaz màu vàng được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103451; 01 hộp quạt gaz màu đen được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103452; 01 giấy chứng nhận đăng K xe mô tô biển số 72K9-5592. Đây là toàn bộ tài sản, vật dụng của ông K nên cần trả lại cho ông K.

01 hộp quạt gaz màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103456 là hộp quạt Điều Cu N dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Điều Cu N phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Điều Cu N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp quạt gaz màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103456

Trả lại cho ông Hoàng Nhật K: 01 khung sắt xe mô tô đã bị cháy xém, ám khói màu đen; 01 tivi nhãn hiệu Sony, KV-G14K3, 14 inch, màu đen, tình trạng bị bể; 01 hộp quạt gaz màu vàng được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103451; 01 hộp quạt gaz màu đen được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-103452

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà

